TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2023/QĐST-DS	*Chiêm Hóa, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Doãn C, sinh năm 1977.
Địa chỉ: Tổ VK, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Ông Đặng Mạnh H, sinh năm 1988.
Địa chỉ: Tổ VH, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Thôn TL, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ thanh toán*: Ông Đặng Mạnh H và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Nguyễn Doãn C số tiền nợ gốc là: 10.000.000^{đ} *(mười triệu đồng)*. Trong đó:

+ Ông Đặng Mạnh H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Doãn C số tiền nợ gốc là 5.000.000^{đ} *(năm triệu đồng)*.

+ Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Doãn C số tiền nợ gốc là 5.000.000đ *(năm triệu đồng)*. Bà Nguyễn Thị T đã thanh toán đủ số tiền 5.000.000đ *(năm triệu đồng)* cho ông Nguyễn Doãn C.

- *Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ:* Kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Ông Đặng Mạnh H và bà Nguyễn Thị T phải liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 250.000đ *(hai trăm năm mươi nghìn đồng),* chia ra ông H phải chịu 125.000đ, bà T phải chịu 125.000đ.

Ông Nguyễn Doãn C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn trả cho ông Nguyễn Doãn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2021/0005568 ngày 27/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh